

Số: 06/2018/QĐST-DS

Tây Hòa, ngày 27 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018; về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2013/TLST- DS ngày 09 tháng 10 năm 2013;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Hà Vi B, sinh năm: 1963;

Địa chỉ: Đường N, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Vợ chồng ông Hồ Nhật T, sinh năm: 1969; bà Lê Thị I, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ủy ban nhân dân thị trấn P;

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Bà Lê Thị Tuyết N, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Đường N, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bà Lê Thị N1, sinh năm 1944;

Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn ông Hà Vi B và bị đơn ông Hồ Nhật T, bà Lê Thị I thống nhất giao cho bị đơn được quyền quản lý, sử dụng diện tích 2,98m² đất ở, thuộc thửa 279(1) tờ bản đồ 13-A, có giới cận:

Đông giáp đất ông Hà Vy B;

Tây giáp đất ông Hồ Nhật T;

Nam giáp đất dự phòng do Ủy ban nhân dân thị trấn P quản lý;

Bắc giáp đường bê tông;

tọa lạc tại khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn giá trị quyền sử dụng đất là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Nguyên đơn và bị đơn thống nhất ranh giới giữa đất của nguyên đơn và đất của bị đơn là hàng rào lưới B40 do bị đơn xây từ đường bê tông dọc ra sau hết thửa đất theo hiện trạng bị đơn đang sử dụng; công nhận phần chái tole, các mái đan, mái ngói của bị đơn lồi xuống phần đất của nguyên đơn thì bị đơn được tiếp tục sử dụng, sau này không ai được tranh chấp.

- Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải trả lại diện tích đất 75,1m² (trước mặt tiền), bồi thường 03 cây dừa, nhà vệ sinh, mái che công trình phụ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn vợ chồng ông Hồ Nhật T, bà Lê Thị I phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí 500.000 đồng đã nộp tại 02 biên lai thu tiền số AA/2010/08904 ngày 20/8/2015 và AA/2010/08372 ngày 09/10/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa.

Về chi phí định giá tài sản: Nguyên đơn tự nguyện chịu 4.000.000 đồng tiền chi phí định giá tài sản (đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Khánh Thoa